



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CP IN SÁCH GIÁO KHOA TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 07/2019/BCBDH-ĐHĐGD

TP.Hồ Chí Minh, Ngày 25 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Kính gửi : Cổ đông Công ty CP In Sách Giáo Khoa Tp.HCM

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2018

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% so với kế hoạch
1. Tổng Trang in TP	Triệu trang	850,00	598,01	70,40%
<i>Hệ số màu</i>		2,15	2,45	
Tổng trang CN	Triệu trang	1.827,50	1.466,79	80,26%
2. Tổng doanh thu	Tỉ đồng	12,000	9,323	77,69%
- Doanh thu hoạt động in	Tỉ đồng	10,500	7,490	71,33%
- Doanh thu tài chính	Tỉ đồng			
- Doanh thu khác	Tỉ đồng	1,500	1,833	122,20%
3. Tổng chi phí	Tỉ đồng	11,400	9,202	80,72%
- Chi phí hoạt động in	Tỉ đồng	10,975	8,642	78,74%
- Chi phí tài chính	Tỉ đồng	0,110	0,104	94,54%
- Chi phí khác	Tỉ đồng	0,315	0,456	144,7%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	0,600	0,121	20,17%
5. Cổ tức	%	0	0	
6. Tổng quỹ tiền lương	Tỉ đồng	4,300	3,950	91,86%
7. Đơn giá tiền lương	đ/ trang CN	2,4	2,69	112,08%
8. Lao động	Người	55	54	98,18%
9. Thu nhập BQ người/tháng	Triệu đồng	6,5	6,5	100%

II. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Sản lượng trang in chủ yếu là SGK, SBT của NXBGDVN và các đơn vị trong hệ thống NXBGD Việt Nam.

- Năm 2018 sản lượng giao in SGK, SBT không đạt theo chỉ tiêu kế hoạch giao in của NXBGDVN và thấp hơn so với thực hiện năm 2017;
- Triển khai giao in SGD kế hoạch 2019 cho các công ty trong hệ thống NXBGD VN chậm hơn so với các năm trước hơn 02 tháng;
- Nguồn hàng in ngoài SGD ít, do năm nay giá giấy tăng đột biến (tăng hơn 4 triệu 1 tấn), không có nguồn giấy dự trữ, do vậy không đáp ứng được yêu cầu giá công in đối với khách hàng.

+ Sản lượng trang in SGK, SBT giao in kế hoạch 2018 : (ĐVT : Triệu trang)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018			Giao in năm 2017	
		Kế hoạch	Giao in	GI/KH	Năm 2017	% 18/17
1	Sách giáo khoa	500,00	384,30	76,86%	387,57	99,16%
2	Sách bổ trợ	250,00	192,47	76,99%	230,12	83,64%
	Cộng	750,00	576,77	76,90%	617,69	93,38%

+ Sản lượng trang in thực hiện năm 2018 : (ĐVT : Triệu trang)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018			Thực hiện năm 2017	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	Năm 2017	% 18/17
1	SGK, SBT	750,00	534,73	71,30%	537,58	99,47%
2	STK	50,00	42,27	84,54%	56,33	75,03%
3	Sản phẩm khác	50,00	21,01	42,02%	68,46	30,69%
	Cộng	850,00	598,01	70,35%	662,37	90,28%

+ Doanh thu thực hiện năm 2018 : (ĐVT : Tỷ đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018			Thực hiện năm 2017	
		Kế hoạch	Thực hiện	TH/KH	Năm 2017	% 18/17
1	SGK+SBT	9,500	6,482	68,2 %	6,082	106,5%
2	Sản phẩm in khác	1,000	1,008	100%	2,146	46,9%
3	Thu khác	1,500	1,833	122,2%	0,594	308,6%
	Cộng	12,000	9,323	77,7%	8,822	105,7%

Sản lượng trang in thực hiện năm 2018 chỉ đạt 68,2% kế hoạch do không đủ chỉ tiêu giao in SGK, SBT, nguồn hàng in khác giảm so với cùng kỳ dẫn đến các chỉ tiêu cơ bản về sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đều không đạt chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH GIÁO DỤC VIỆT NAM
 HỒ CHÍ MINH
 5. TP. HỒ C

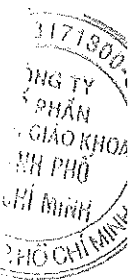


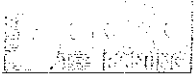
2. Thực trạng thiết bị quá cũ lạc hậu chưa đáp ứng được yêu cầu về chất lượng in của khách hàng nên khó để công ty tìm kiếm đơn hàng ngoài SGD. Máy móc thiết bị thường xuyên hư hỏng, chưa được đầu tư nâng cấp. Chi phí sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị gần 400 triệu đồng/năm.
3. Lao động ngành in khan hiếm, thu nhập ngành in nói chung và công ty nói riêng thấp nên khó tuyển dụng lao động dẫn đến những tháng cao điểm của mùa vụ không đáp ứng được chỉ tiêu kế hoạch.
4. Công ty vẫn đang trả lãi vay ngân hàng với khoản tiền vay 1,2 tỷ đồng từ năm 2015. Năm 2018 trả tiền lãi vay là 104 triệu đồng. Do công ty đã lỗ liên tục nhiều năm và lỗ lũy kế hơn 5 tỷ đồng, Ngân hàng đã cảnh báo nếu công ty tiếp tục lỗ thì ngân hàng sẽ dừng việc cho vay vốn 1,2 tỷ đồng và phải thanh toán khoản nợ vay ngân hàng.
5. Đối với khu đất tại 240 TBT : Công ty đang tìm đối tác cho thuê để khai thác mặt bằng trống, đồng thời tạo thêm nguồn thu cho Công ty. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có đơn vị thuê. Cho thuê để hàng hóa thì nằm sâu bên trong khó giao – nhận hàng hóa, cho thuê văn phòng thì nằm sâu bên trong, khó giao dịch và tiếng ồn của sản xuất.
6. Đối với lô đất tại KCN Cát Lái : Công ty đã thanh toán 11,7 tỉ tiền thuê đất Cát Lái, hiện nay do nguồn tài chính không có, đang nợ tiền thuê đất 3 năm 2016, 2017, 2018 hơn 3,5 tỉ đồng (*tương đương 150.000 USD*). Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, Công ty đã ký hợp đồng cho thuê mặt bằng với khách hàng với thời hạn 5 năm (*từ tháng 10/2017 đến tháng 10/2022*), với giá thuê 2 năm đầu 120 triệu/tháng, 3 năm sau 150 triệu/tháng.
7. Căn cứ Nghị định của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng, Công ty đã trình HĐQT thông qua Quỹ tiền lương tối thiểu năm 2019 để Ban điều hành có cơ sở ban hành Quy chế tiền lương năm 2019 và hoàn chỉnh việc xếp thang – bảng lương mới theo quy định của Nhà nước và đã đăng ký với BHXH HCM, đảm bảo chế độ và quyền lợi cho người lao động.

PHẦN II KẾ HOẠCH NĂM 2019

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019 :

1. Căn cứ kế hoạch giao sản lượng in SGD kế hoạch 2019 của NXBGDVN giao cho công ty và dự kiến nguồn hàng in khác.
2. Căn cứ kế hoạch nguồn thu từ cho thuê lô đất tại KCN Cát Lái – Quận 2.
3. Năm 2019, Công ty tiếp tục được giảm tiền thuê đất tại 240 Trần Bình Trọng.
4. Đơn giá công in không tăng, lương tối thiểu vùng tiếp tục tăng 4.180.000 đồng/ người (*tăng 5% so với 2018*) kể từ 01/01/2019 theo quy định của Chính phủ, mức đóng đóng BHXH, BHYT, BHTN cũng tăng theo; Các chi phí vận chuyển, vật tư, điện, nước,.... trong năm 2019 đều tăng từ 10% trở lên.





Tuy nhiên, kế hoạch thực hiện năm 2019 sẽ ảnh hưởng lớn nếu:

+ NXBGD VN giao không đủ chỉ tiêu kế hoạch sản lượng trang in, việc này sẽ ảnh hưởng đến công ăn việc làm và thu nhập của người lao động.

+ Ban quản lý KCX và CN Tp.HCM đã có văn bản không đồng ý cho Công ty cho thuê đất tại KCN Cát Lái, do dự án đã để lâu chưa triển khai (*đã có Công văn yêu cầu Công ty ngừng cho thuê đất*) thì hiệu quả SX-KD sẽ lỗ; tác động đến khoản vay vốn ngân hàng 1,2 tỷ đồng. Ngân hàng đã cảnh báo công ty đã lỗ liên tục nhiều năm với khoản lỗ lũy kế hơn 5 tỷ đồng đến cuối năm 2018. Nếu năm 2019 công ty tiếp tục lỗ thì sẽ dừng cho công ty vay vốn và phải thanh toán khoản vay. Việc này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc duy trì hoạt động sản xuất của công ty trong điều kiện khó khăn như hiện nay.

II. DỰ KIẾN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2019 :

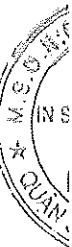
TT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	So sánh
1	Sản lượng trang in TP	Triệu trang	598,07	850,00	142,1%
	Hệ số màu		2,45	2,15	
2	Sản lượng trang in CN	Triệu trang	1.466,79	1.827,50	124,6%
3	Tổng doanh thu	Tỉ đồng	9,323	12,000	128,7%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỉ đồng	0,121	0,500	413,2%
5	Cổ tức	%	0%	0%	0%
6	Quy lương tối thiểu	Tỉ đồng	3,950	4,300	108,8%
	<i>Đơn giá tiền lương</i>	<i>Đồng/trang CN</i>	<i>2,69</i>	<i>2,4</i>	<i>89,2%</i>

* Phân phối lợi nhuận sau thuế:

- Quỹ dự trữ bắt buộc : 5% / Lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ đầu tư phát triển : 5% / Lợi nhuận sau thuế
- Quỹ khen thưởng phúc lợi : 10% / Lợi nhuận sau thuế.
- Thù lao HĐQT (TV.HĐQT, Người CBTT, thư ký) : 7% / Lợi nhuận sau thuế.
- Thù lao BKS : 2% / Lợi nhuận sau thuế.
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành : 3% / Lợi nhuận sau thuế.

Năm 2019 không chi cổ tức, phần lợi nhuận còn lại sau khi trừ các quỹ nêu trên tiếp tục trừ vào các khoản lỗ các năm trước chuyển sang; nếu còn trừ tiếp phần còn lại tiền cổ tức đã chi năm 2013; Quỹ khen thưởng phúc lợi đã chi năm 2013, 2014.

Thù lao của HĐQT, BKS, quỹ khen thưởng Ban điều hành được thực hiện sau khi có Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và có nghị quyết của HĐQT thông qua.





PHẦN III

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

I. VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT :

1. Nguồn hàng chính trong hoạt động in hàng năm của Công ty là SGK, SBT của NXBGDVN. Tuy nhiên sản lượng kế hoạch giao in hằng năm giảm (*từ 1,25 tỉ trang in năm 2013 đến năm 2019 là 850 triệu*); và trong thực tế triển khai giao in cho Công ty thì sản lượng giao in thấp hơn so với kế hoạch giao in (*từ 1,1 tỉ trang in năm 2013 đến năm 2018 là 593 triệu*).
2. Nguồn hàng in ngoài SGK, SBT có nhưng không nhiều, tỉ trọng hàng in ngoài thấp, không bù đắp đủ phần sản lượng SGK, SBT giao in thiếu.

II. VỀ THIẾT BỊ :

1. Đa số thiết bị đã quá cũ, lạc hậu, thường xuyên hư hỏng, chi phí sửa chữa cao, trong đó có máy in đã phải ngừng sử dụng, chưa có phương án đầu tư trang thiết bị mới.
2. Do thiết bị công nghệ cũ, lạc hậu nên việc khai thác thêm nguồn hàng khác ngoài SGD của NXBGD VN (*Tờ rơi, tập chí, ấn phẩm cao cấp .v.v.*) thực sự khó khăn do không đáp ứng được về chất lượng kỹ - mỹ thuật.

III. VỀ NHÂN LỰC :

1. Sau thời gian ngừng SX 9 tháng năm 2015, một số lao động lành nghề đã xin nghỉ việc hoặc chuyển sang làm công việc khác dẫn đến lao động hiện nay đang thiếu.
2. Việc tuyển dụng lao động ngành in hiện nay thực sự khó khăn. Do các trường đào tạo công nhân ngành in đã thu hẹp lại, công nhân ngành in cả nước nói chung và TP.HCM nói riêng thực sự khan hiếm. Bên cạnh đó, thu nhập công nhân ngành in nói chung và Công ty nói riêng còn thấp do đó khó thu hút được lao động.

IV. VỀ TÀI CHÍNH :

1. Năm 2015, HĐQT đã ra nghị quyết ngừng sản xuất kéo dài 9 tháng. Do ngừng SX kéo dài, nguồn vốn tích lũy hơn 5 tỉ dùng để chi trả thuê đất 240TBT, thuê đất Cát Lái, nguyên vật liệu sản xuất, lương và các chế độ khác cho người lao động .v.v. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến việc thiếu vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD.
2. Đến tháng 10/2015 Công ty ĐHCĐ bất thường, thay đổi các thành viên HĐQT, thành viên BKS và Ban điều hành; Công ty dần đi vào hoạt động SX trở lại, nguồn vốn lưu động (*tiền gửi ngân hàng, tiền mặt*) còn hơn 50 triệu đồng, HĐQT Công ty đã thông qua việc vay ngân hàng 1,2 tỉ để ổn định SX (*lương, tiền thuê đất, vật tư .v.v.*). Do hoạt động SXKD chưa đem lại hiệu quả đến nay khoản vay này chưa có nguồn chi trả.
3. Công ty được NXBGDVN hỗ trợ tăng 15% đơn giá công in. Tuy nhiên do sản lượng hàng năm không đạt kế hoạch, đơn giá công in không tăng; trong khi chi phí tiền lương, nguyên vật liệu sản xuất và thuê đất tăng cao so với các năm trước. nguồn thu từ hoạt

03171
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CH GIÁO
HÀNH PH
Đ CHỈ M
TR. HỒ C

động tài chính và cho thuê đất giảm, hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm không đạt chỉ tiêu kế hoạch, cũng đã ảnh hưởng rất lớn đến nguồn vốn lưu động của Công ty.

4. Công ty chưa có khả năng thanh toán khoản nợ tiền thuê đất 03 năm tại KCN Cát Lái Q.2 (2016, 2017, 2018) với số tiền 3,5 tỷ đồng (tương đương 150.000 USD).

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT :

1. Đối với khu đất tại 240 TBT : Đang thuê 5 năm (2015 – 2019) với giá thuê 554 triệu/năm sử dụng cho hoạt động in. Theo như thông báo của các cơ quan chức năng thì kể từ năm 2020 tiền thuê đất sẽ tăng cao (do tăng hệ số K).
2. Đối với lô đất tại KCN Cát Lái : Dự án đã kéo dài 14 năm, chưa có phương án đầu tư khai thác sử dụng, hiện đang cho thuê. Vừa qua Ban quản lý KCX – Công nghiệp TP.HCM đã có văn bản yêu cầu công ty giải trình về việc chậm triển khai dự án, nếu để kéo dài dự án sẽ có khả năng bị thu hồi.

PHẦN IV ĐỀ XUẤT - KIẾN NGHỊ

Qua tình hình hoạt động SXKD năm 2018. BĐH Công ty có một số kiến nghị sau :

1. Để Công ty ổn định hoạt động sản xuất trong năm 2019, kính đề nghị NXBGDVN tạo điều kiện giao đủ chỉ tiêu sản lượng trang in theo kế hoạch giao in 2019 ngay từ đầu mùa vụ, nhằm giúp Công ty ổn định sản xuất trong năm 2019, người lao động có việc làm, đảm bảo thu nhập, ổn định đời sống.
2. Với thực trạng hiện nay của Công ty : Thiếu vốn, thiết bị cũ năng suất thấp và chưa được đầu tư trang thiết bị mới, không đáp ứng được yêu cầu in hàng ngoài, nguồn hàng chính là SGD của NXBGDVN ngày càng giảm, lao động thiếu, trong khi các chi phí hàng năm đều tăng dẫn đến hiệu quả hoạt động SXKD giảm, không đạt hiệu quả. Về lâu dài sẽ ảnh hưởng đến vốn góp và hiệu quả đầu tư của nhà đầu tư tại Công ty. Kính đề nghị Quý cổ đông Công ty có ý kiến góp ý và định hướng hoạt động để Công ty ổn định sản xuất, dần phát triển và bảo toàn vốn của nhà đầu tư.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận :
- Như trên
- NXBGDVN, NXBGD tại TP.HCM (để báo cáo)
- Lưu TC-LD

